

Số: 20/KHNH-PTDTNTĐRL

Đăkr'Lấp, ngày 04 tháng 10 năm 2023.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023-2024

PHẦN A: NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

I-Các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học:

- 01-Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- 02-Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT, ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- 03-Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- 04-Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT, ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;
- 05-Căn cứ Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT, ngày 29 tháng 5 năm 2009 của liên bộ Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc;
- 06-Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT, ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- 07-Quyết định số 971/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- 08-Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT, ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành giáo dục;
- 09-Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH, ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024.
- 10-Công văn số 1516/SGDĐT-GDTrHQLCL, ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông, về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;
- 11-Công văn số 1578/SGDĐT-VP, ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;
- 12-Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH, ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ Văn ở trường phổ thông;
- 13-Công văn số 4557/BGDĐT-GDTC, ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và Y tế trường học năm học 2023-2024;
- 14-Công văn số 1591/SGDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và Y tế trường học năm học 2023-2023;
- 15-Kế hoạch số 71/KH-SGDĐT, ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024;
- 16-Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT, ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Bộ giáo dục và Đào tạo, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên, ban hành kèm theo thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- 17-Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH, ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- 18-Công văn số 1455/SGDDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc phổ biến việc triển khai các môn ngoại ngữ theo quy định chương trình GDPT 2018.
- 19-Kế hoạch số 1297/KH-BGDĐT, ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v Tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2023.
Kèm Công văn số 1503/SGDDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v phát động Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2023. Quyết định số 2229/QĐ-BGDĐT, ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v Ban hành Thể lệ Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2023.
- 20-Kế hoạch số 229/KH-UBND, ngày 06 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc Triển khai thực hiện Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.
- 21-Quyết định số 1440/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm Y tế giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.
- 22-Công văn số 623/BGDĐT-TTr, ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.
- 23-Chỉ thị số 1048/CT-BGDĐT, ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Tăng cường thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông và tự chủ giáo dục đại học.
- 24-Công văn số 3972/BGDĐT-TTr, ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn thanh tra, kiểm tra năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
- 25-Công văn số 1517/SGDDĐT-TTr, ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn thanh tra, kiểm tra năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
- 26-Công văn số 1359/HD-SGDĐT, ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v Hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục.
- 27-Công văn số 1521/SGDDĐT-VP, ngày 19 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v triển khai Công văn số 3204/UBND-NC ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

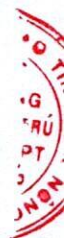


- 28-Quyết định số 2603/QĐ-BGDĐT, ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Phê duyệt Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Đắk Nông.
- 29-Công văn số 1489/SGDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương tỉnh Đắk Nông lớp 10.
- 30-Công văn số 1548/SGDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương tỉnh Đắk Nông lớp 8.
- 31-Công văn số 1547/SGDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương tỉnh Đắk Nông lớp 11.
- 32-Công văn số 4567/BGDĐT-GDCTHSSV, ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2023-2024.
- 33-Công văn số 4891/BGDĐT-GDDT, ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc.
- 34-Công văn số 1687/SGDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 các lĩnh vực: Giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh và Giáo dục dân tộc.
- 35-Công văn số 5031/BGDĐT-GDQPAN, ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2023-2024.
- 36-Công văn số 1789/SGDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng an ninh năm học 2023-2024.
- 37-Công văn số 1782/SGDĐT-VP, ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023-2024.
- 38-Công văn số 1803/SGDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v triển khai thực hiện Công văn số 5523/UBND-KGVX ngày 20/9/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông.
- 39-Công văn số 1794/SGDĐT-VP, ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn tổ chức Khôi thi đua năm học 2023-2024.

- 40-Công văn số 5259/BGDĐT-QLCL, ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2023-2024.
- 41-Công văn số 1855/BTP-PBGDPL, ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tư pháp, v/v hướng dẫn hưởng ứng Ngày Pháp luật nước CHXHCNVN năm 2023.
- 42-Quyết định số 599/QĐ-BGDĐT, ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v Ban hành Kế hoạch phôi biến, giáo dục pháp luật của ngành giáo dục năm 2023.
- 43-Công văn số 5132/BGDĐT-PC, ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 về Công tác pháp chế.
- 44-Kế hoạch số 87/KH-SGDĐT, ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 về công tác pháp chế.
- 45-Công văn số 1302/UBND-TTVH, ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'lấp, v/v triển khai Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc năm 2023. Kèm:
-Kế hoạch số 52/KH-SVTDDL, ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao, Du lịch, v/v Tổ chức Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc năm 2023.
-Thẻ lệ số 01/TL-BTC, ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Ban tổ chức Cuộc thi, v/v Thẻ lệ Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc năm 2023.
- 46-Công văn số 1864/SGDĐT-GDTrHQLCL, ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn tính định mức tiết dạy cho giáo viên dạy cả 02 cấp THCS&THPT.
- 47-Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT, ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v Ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.
- 48-Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT, ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009.
- 49-Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 23 tháng 6 năm 2027 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v Ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.
- 50-Quyết định số 13/2013/QĐ-TTg, ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định về chế độ, chính sách đối với cán bộ Đoàn TNCSHCM, Hội Sinh viên VN, Hội Liên hiệp Thanh niên VN trong các cơ sở giáo dục và cơ sở dạy nghề.

- 51-Công văn số 1592/SGDDĐT-GDTrHQLCL, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm trong trường trung học;
- 52-Công văn số 2356/UBND-KGVX, ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, v/v Chấn chỉnh hoạt động trải nghiệm trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.
- 53-Công văn số 939/SGDDĐT-GDTrHQLCL, ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- 54-Công văn số 1192/SGDDĐT-TCCBTC, ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, v/v Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.
- 55-Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.
- 56-Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- 57-Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH, ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn Tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015;
- 58-Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH, ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng;
- 59-Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;
- 60-Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH, ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.
- 61-Công văn số 1130/SGDDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.
- 62-Công văn số 1279/SGDDĐT-GDTrHQLCL, ngày ... tháng ... năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông, về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp THPT năm học 2021-2022;

- 63-Kế hoạch số 1560/KH-SGDĐT, ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;
- 64-Quyết định số 1279/QĐ-SGDĐT, ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.
- 65-Quyết định số 1280/QĐ-SGDĐT, ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Chương trình tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng trong môn Giáo dục công dân trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.
- 66-Kế hoạch số 1559/KH-SGDĐT, ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/6/2013.
- 67-Quyết định số 2692/QĐ-BGDĐT, ngày 26 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Quy định về công tác kiểm tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- 68-Quyết định số 1289/QĐ-SGDĐT, ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Quy định về công tác kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- 69-Công văn số 1457/SGDĐT-TTr, ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 08/9/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông.
- 70-Chỉ thị số 11/CT-UBND, ngày 08 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.
- 71-Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT, ngày 01 tháng 3 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường;
- 72-Hướng dẫn số 63/HD-CĐN, ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Công đoàn Ngành Giáo dục tỉnh Đắk Nông, về việc tổ chức Hội nghị CB, CCVC-NLĐ trong các cơ quan quản lý giáo dục, đơn vị trường học của Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông;
- 73-Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT, ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.



- 74-Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND, ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc Quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;
- 75-Hướng dẫn số 1486/HD-SGDĐT, ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập.
- 76-Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ, về việc Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;
- 77-Kế hoạch số 461/KH-UBND, ngày 30 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc kiểm định chất lượng giáo dục năm 2019 và các năm tiếp theo.
- 78-Công văn số 677/SGDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn thực hiện công tác KĐCLGD năm 2020 và các năm tiếp theo.
- 79-Công văn số 5807/BGDĐT-CNTT, ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông.
- 80-Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
- 81-Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ, về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;
- 82-Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục;
- 83-Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc Ban hành quy định về quản lý công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;
- 84-Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc Ban hành quy định tổ chức hoạt động của cụm, khối thi đua tỉnh Đắk Nông;
- 85-Kế hoạch số 1374/KH-BGDĐT, ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành giáo dục giai đoạn 2020-2025.

- 86-Công văn số 1638/SGDDĐT-VP, ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn công tác thi đua, Khen thưởng các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- 87-Nghị định số 90/NĐ-2020/NĐ-CP, ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ, về việc Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;
- 88-Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức Đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;
- 89-Công văn số 1661/SNV-TCCCVV ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Sở Nội vụ, về việc đánh giá, xếp loại tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức năm 2020;
- 90-Công văn số 1630/SGDDĐT-TCCBTC, ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;
- 91-Quyết định số 1267/QĐ-UBND, ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc xét công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

II-Đặc điểm, tình hình nhà trường đầu năm học:

1-Về quy mô số lớp, số học sinh:

Đầu năm học 2023-2024, nhà trường có 07 lớp với 221 học sinh, bình quân mỗi lớp khoảng 32 em. Trong đó:

- Khối 6 : 01 lớp với 35 học sinh.
- Khối 7 : 01 lớp với 35 học sinh.
- Khối 8 : 01 lớp với 29 học sinh.
- Khối 9 : 01 lớp với 28 học sinh.
- Khối 10: 01 lớp với 35 học sinh.
- Khối 11: 01 lớp với 31 học sinh.
- Khối 12: 01 lớp với 28 học sinh.

2-Về biên chế số lượng người làm việc:

a-Kế hoạch biên chế được giao:

Căn cứ Thông báo số 158/TB-SGDĐT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc giao số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP năm 2023; Sở Giáo dục và Đào tạo giao số lượng người làm việc cho nhà trường là 26 người, số người hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP là 06 người.

b-Về số lượng người làm việc thực tế:

-Lãnh đạo nhà trường gồm có 03 người. Trong đó: Hiệu trưởng 01 người, Phó Hiệu trưởng 02 người.

-Giáo viên: 19 người.

-Nhân viên: 04 người, trong đó gồm có: 01 kế toán; 01 văn thư kiêm thủ quỹ; 01 thư viện; 01 Y tế.

-Hợp đồng NĐ 68 (Bảo vệ): 01 người.

-Hợp đồng NĐ 161 làm cấp dưỡng: 04 người.

3-Về tình hình cơ sở vật chất:

a-Đối với khối các phòng học:

Hiện nhà trường có đủ các phòng học cho 7 lớp, trong đó các lớp THPT bố trí đủ 02 phòng/lớp. Các phòng học đều có đủ bàn ghế cho 36 chỗ ngồi, có đủ bàn ghế giáo viên, mỗi phòng học được trang bị ti vi và các trang bị khác đảm bảo cho học sinh ngồi học tập.

b-Đối với các phòng thực hành, thí nghiệm:

Hiện nhà trường có 01 phòng thực hành bộ môn Hóa học-Sinh học; 01 phòng thực hành bộ môn Lý và Công nghệ công nghiệp; 01 phòng thực hành Tin học với 16 máy; 01 phòng dạy bộ môn Âm nhạc; 01 phòng dạy bộ môn Mỹ thuật; 01 phòng dạy Công nghệ; 01 phòng dựng thiết bị bộ môn GDQP. Nhà trường chưa có phòng thiết bị dùng chung.

c-Đối với các phòng chức năng:

Nhà trường đang có 01 thư viện; 01 nhà đa năng; 01 phòng Y tế.

Thư viện chưa có đủ phòng để bố trí phòng kho sách riêng, phòng đọc riêng, hiện đang sử dụng chung trong 01 phòng.

d-Đối với các phòng làm việc:

Nhà trường có 03 phòng dành cho Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng làm việc; 01 phòng Văn phòng (thực hiện công tác văn thư và quản lý hồ sơ nhà trường); 01 phòng kế toán; 01 phòng tiếp dân + các Đoàn thể; 02 phòng của 02 tổ chuyên môn; 01 phòng họp hội đồng.

đ-Khu nội trú học sinh:

Hiện nay nhà trường có 03 dãy nhà trệt với 27 phòng nội trú của học sinh. Trong mỗi phòng đều có khu vệ sinh riêng. Bình quân mỗi phòng có từ 08 đến 10 học sinh ở.

e-Khu nhà ăn học sinh:

Khu nhà ăn của học sinh đã có nơi chế biến thức ăn, khu nấu ăn, phòng kho, phòng ăn với 23 bàn ăn. Hiện số lượng học sinh đông, diện tích phòng ăn khá chật không đảm bảo tiêu chuẩn quy định.

f-Đối với khu sân chơi, bãi tập, khu giáo dục thể chất:

Nhà trường có diện tích đất sử dụng 30.233,5 m² (Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất ký hiệu BO 938675, thửa đất số 57, tờ bản đồ số 08, cấp ngày 02/12/2013). Diện tích các khu sân chơi, bãi tập, sinh hoạt tập thể của nhà trường đảm bảo theo quy định. Khu giáo dục thể chất nhà trường gần 01 ha, nhưng chưa được trang bị sân bóng đá mini, sân bóng chuyền, cầu lông, bóng rổ; hệ thống hố nhảy xa, nhảy cao; hệ thống xà đơn, xà kép; hệ thống đường chạy; bãi tập học quốc phòng...

III-Những tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường:

1-Cơ hội:

Được sự quan tâm sâu sát, thường xuyên của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, của lãnh đạo Huyện ủy và UBND huyện ĐăkR'Lấp, tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của mình.

Công tác phối hợp giữa nhà trường và cấp ủy, chính quyền địa phương của các xã thuộc địa bàn tuyển sinh của nhà trường được thực hiện khá tốt.

Tình hình an ninh, trật tự nơi trường đóng trụ sở của nhà trường tương đối đảm bảo tốt.

Hầu hết phụ huynh luôn ủng hộ mọi chủ trương, kế hoạch giáo dục, kế hoạch phát triển cơ sở vật chất của nhà trường.

2-Thách thức:

Trên 90% phụ huynh của nhà trường đều làm nông, đời sống đang có nhiều khó khăn. Hầu hết phụ huynh học sinh của nhà trường phải lo làm ăn, mưu sinh cho cuộc sống hàng ngày, phụ huynh gần như khoán trắng công việc giáo dục con em cho nhà trường.

Học sinh của nhà trường là con em của đồng bào các dân tộc thiểu số ở các buôn, bon đặc biệt khó khăn của huyện nhà. Chất lượng tuyển sinh đầu vào thường rất thấp.

Các em là con em đồng bào các dân tộc thiểu số khác nhau nên tạo ra môi trường đa văn hóa trong nhà trường.

Số lượng công trình văn hóa, du lịch trên địa bàn huyện nhà gần như không có để nhà trường khai thác, sử dụng phục vụ cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

Cơ chế chính sách về giáo dục vẫn còn bất cập, chòng chéo phần nào có tác động tiêu cực đến việc chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường.

3-Điểm mạnh:

Hầu hết giáo viên đều có năng lực chuyên môn tốt, nhiệt tình với công việc, đảm bảo tiếp cận và thực hiện được yêu cầu nhiệm vụ đổi mới phương pháp dạy học.

Tỉ lệ giáo viên/ lớp đảm bảo theo quy định.

100% giáo viên đều đạt chuẩn đào tạo.

Nhân viên của nhà trường đã được đào tạo cơ bản, đúng chuyên ngành.

Đa số học sinh của nhà trường đều ngoan, hiền, chấp hành tốt nội quy của nhà trường, luôn có ý thức xây dựng nhà trường. 100% học sinh đều ở nội trú trong trường nên thuận lợi cho việc bố trí các kế hoạch giáo dục.

Hầu hết học sinh nhà trường đều yêu thích, có hứng thú với các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao, ngoại khóa. Nhiều em rất có năng lực ca hát, nhảy múa. Phần lớn học sinh đều hằng say luyện tập các môn thể dục, thể thao.

4-Điểm yếu:

Chất lượng đầu vào của học sinh nhà trường khá thấp, hàng năm tuyển không đủ chỉ tiêu. Vì vậy, rất khó khăn trong việc nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường. Vẫn còn nhiều học sinh chưa xác định đúng đắn động cơ học tập của mình.

Cơ sở vật chất của nhà trường chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu, trang thiết bị chưa đồng bộ; còn thiếu biên chế của nhân viên thiết bị, nhân viên phục vụ. Nhân viên bảo vệ chỉ có 01 người nên không thể bố trí đảm bảo trực 24/24 giờ/ngày. Đây là vấn đề khó khăn trong việc quản lý học sinh ở nội trú đông của nhà trường hiện nay.

Hiện nhà trường đang thực hiện cơ chế không tự chủ đối với nguồn kinh phí được giao, ngoài ra phải dùng kinh phí chi thường xuyên để chi trả tiền công cho 05 hợp đồng, vì vậy việc chi các hoạt động của nhà trường rất khó khăn.

Đa số giáo viên đang tập trung xây dựng kinh tế gia đình, ổn định cuộc sống. Vì vậy, việc động viên giáo viên tham gia các lớp học sau đại học đang có nhiều khó khăn.

Một bộ phận học sinh chưa thật tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp, còn hạn chế về tiếng Việt. Các em ít biểu hiện tình cảm ra ngoài một cách mạnh mẽ, khi hòa nhập với cuộc sống tập thể các em còn bỡ ngỡ, lúng túng.

Nhiều học sinh còn ít được sự quan tâm của gia đình do nhận thức của cha, mẹ các em còn hạn chế, có tư tưởng phó mặc con cái cho nhà trường, nên các em dễ có xu hướng muốn bỏ học...

PHẦN B: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024:

I-PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHUNG:

Năm học 2023-2024, toàn ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện Chương trình hành động với chủ đề năm học là: *“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”*.

Nhà trường tiếp tục tập trung tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết về giáo dục phổ thông của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đại hội lần thứ XII của Tỉnh Đảng bộ Đắk Nông, Đại hội lần thứ IX của Huyện Đảng bộ Đắk R’Lấp. Đặc biệt là thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU, ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Ban Thường vụ

Tỉnh ủy Đắk Nông, về việc xây dựng môi trường học phải thật sự là trung tâm văn hóa, giáo dục, là nơi rèn luyện con người về tri thức, lý tưởng, phẩm chất đạo đức, nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống và văn hóa lịch sử dân tộc, địa phương cho thế hệ trẻ giai đoạn 2018-2025.

Tổ chức thực hiện tốt nhất Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 15 tháng 6 năm 2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ, về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở.

Tiếp tục thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh một cách sáng tạo, hiệu quả trong toàn thể cán bộ, công nhân viên và học sinh của nhà trường.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với cộng đồng, xã hội của học sinh. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình hiện hành tiếp cận với chương trình giáo dục phổ thông mới. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, đổi mới phương thức đánh giá học sinh.

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý về năng lực chuyên môn, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên chủ nhiệm lớp; chú trọng đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn TNCSHCM, nâng cao vai trò của gia đình và cộng đồng, xã hội trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý. Tạo điều kiện để các tổ chuyên môn chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình; xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; xây dựng các chủ đề tích hợp nội dung dạy học, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật.

Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú

trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Đây mạnh ứng dụng của công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

Đổi mới các hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, bảo đảm trung thực, khách quan; phối hợp sử dụng kết quả đánh giá trong quá trình học tập với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau của học sinh; đánh giá của nhà trường với đánh giá của gia đình và của xã hội.

II-MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU CỤ THỂ:

1-Chỉ tiêu về chất lượng dạy và học:

Thực hiện tinh thần của Công văn số 1577/SGDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các trường THCS và các trường THPT. Nhà trường triển khai, xây dựng kế hoạch nhằm:

Thực hiện đầy đủ chương trình các môn học, thực hành thí nghiệm, dạy học tự chọn. Thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục: ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông, giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, an toàn giao thông, môi trường, giáo dục địa phương; giáo dục pháp luật, phòng chống các tệ nạn xã hội... Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 10,11 trong năm học 2023-2024.

100% các tổ chuyên môn đều có xây dựng phân phối chương trình cho từng môn đảm bảo quy định của CTGDPT 2018 và phù hợp với đặc điểm của nhà trường. Trên cơ sở đó nhà trường xây dựng phân phối chương trình chung toàn trường theo từng học kỳ cụ thể. *(Có phụ lục Bảng phân phối chương trình toàn trường kèm theo).*

100% các tổ chuyên môn đều thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, thảo luận phương pháp dạy học cho từng bài cụ thể, tổ chức các tiết dạy học minh họa cho từng bộ môn. Hạn chế sinh hoạt chuyên môn chỉ giải quyết những công việc hành chính vụn vặt.

Mỗi tổ CM có ít nhất 01 học sinh đạt từ giải KK trở lên trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh; có ít nhất 03 học sinh đạt giải trong kỳ thi Olympic cấp tỉnh.

Mỗi tổ CM đều có đề tài tham gia trong cuộc thi NGKH cấp Tỉnh.

100% giáo viên biết sử dụng các phần mềm công nghệ để thực hiện dạy học; mỗi giáo viên có ít nhất 01 tiết dạy minh họa trong các tiết dạy chuyên đề sinh hoạt chuyên môn của tổ trong 01 năm học.

100% giáo viên được Lãnh đạo nhà trường tiến hành kiểm tra, dự giờ ít nhất 01 tiết/ học kỳ.

Mỗi giáo viên đăng ký thi đua mức CSTĐCS phải có ít nhất 01 SK được Hội đồng nghiệm thu nhà trường xếp loại B trở lên.

Có ít nhất 25% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường.

Đánh giá, xếp loại kết quả học tập học sinh cuối năm:

-Học sinh xếp loại “Tốt” đạt từ 10% trở lên.

-Học sinh xếp loại “Khá” đạt từ 20% trở lên.

- Học sinh xếp loại “Chưa đạt” không quá 3%.

Đánh giá, xếp loại kết quả rèn luyện (hạnh kiểm) học sinh cuối năm:

-Học sinh xếp loại “tốt” từ 90% trở lên.

-Học sinh xếp loại “Khá” không thấp hơn 8%.

-Không có học sinh xếp loại mức “Chưa đạt”.

Tỉ lệ học sinh bỏ học không quá 02%.

Tỉ lệ học sinh lớp 12 tốt nghiệp 100%.

Tỉ lệ học sinh đỗ vào các trường đại học ít nhất 50% so với tổng số HS lớp 12 đăng ký tuyển sinh vào Đại học.

2-Chỉ tiêu về đăng ký thực hiện các hoạt động giáo dục khác trong năm học:

Nhà trường triển khai đầy đủ các đợt phát động các cuộc thi của các cấp trên tổ chức có trong năm học. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia đầy đủ các cuộc thi do cấp trên tổ chức.

Thành lập được các Câu lạc bộ: CLB TDTT; CLB Văn nghệ;

100% cán bộ quản lý, giáo viên của nhà trường tham gia đầy đủ và hoàn thành nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch của nhà trường.

Nhà trường có kế hoạch và hoạt động thường xuyên về giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh và các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh...

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; các quy định của chính quyền địa phương có liên quan, các quy định của nhà trường...Luôn thể hiện cao vai trò nêu gương của mình trước học sinh.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh tham gia tích cực xây dựng văn hóa nhà trường; xây dựng môi trường nhà trường an ninh, an toàn, thân thiện, lành mạnh, phòng chống bạo lực học đường;

Nhà trường có kế hoạch cụ thể trong việc phối hợp với cha mẹ học sinh và xã hội để giáo dục học sinh và xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường.

Trên 90% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia hoạt động của Tổ 35 nhà trường.

3-Chỉ tiêu về đăng ký thi đua đầu năm:

a-Đối với nhà trường:

-Đăng ký danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

-Được công nhận danh hiệu “Đơn vị văn hóa”; “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” ...

b-Đối với các tổ chuyên môn:

-Đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến: 01/02 tổ.

-100% thành viên tổ được xếp loại từ lao động tiên tiến trở lên.

-20% được xếp loại chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

-05% được xếp loại chiến sỹ thi đua cấp tỉnh.

-Có ít nhất 01 giáo viên được đề nghị Chủ tịch tỉnh khen thưởng.

-Có ít nhất 02 giáo viên được đề nghị Giám đốc Sở khen thưởng.

c-Đối với tổ Văn phòng:

-Cuối năm phải được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên.



- Phải có ít nhất 01 thành viên trong tổ được xếp loại chiến sỹ thi đua cấp cơ sở trở lên.

III-CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ:

1-Xây dựng, củng cố nền nếp, kỷ cương của nhà trường:

1.1-Đối với cán bộ, công nhân viên:

- Điều chỉnh cơ cấu hệ thống tổ chức, quản lý trong nhà trường theo hướng tinh, gọn, phù hợp với thực tiễn của nhà trường.

- Phổ biến các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng bộ phận, từng chức danh trong nhà trường.

- Xây dựng bổ sung các quy chế hoạt động của từng tổ chức, từng bộ phận có trong nhà trường.

- Xây dựng lại nội quy của nhà trường quy định đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Điều chỉnh, bổ sung nội dung theo dõi thi đua đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

1.2-Đối với học sinh:

- Hoàn thiện hệ thống ban cán sự các lớp, lập hồ sơ theo quy định ĐLNTPT.

- Xây dựng lại nội quy của nhà trường quy định đối với học sinh phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Điều chỉnh, bổ sung nội dung theo dõi thi đua đối với học sinh.

- Xây dựng quy chế phối hợp hoạt động giáo dục giữa nhà trường – gia đình – địa phương.

- Xây dựng đội xung kích của học sinh để tổ chức các hoạt động tự quản trong việc thực hiện nội quy nhà trường và công tác bảo vệ nhà trường.

- Triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh Công văn số 1338/SGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc tăng cường công tác quản lý học sinh đang học tại trường.

- Triển khai Đề án số 06-ĐA/TU ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về xây dựng mỗi trường học phải thật sự là một trung tâm văn hóa, giáo dục, là nơi rèn luyện con người về tri thức, lý tưởng, phẩm chất đạo đức, nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa-lịch sử dân tộc, địa phương cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2018-2025.

- Tổ chức thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03-10-2018 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2018-2025, về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”.

- Tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT, ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Xây dựng một số biện pháp để thực hiện tốt yêu cầu của các công văn trên:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về chủ trương, kế hoạch của nhà trường đối với việc quản lý học sinh trong nhà trường đến phụ huynh học sinh, đồng thời yêu cầu phụ huynh ký cam kết với nhà trường.

- Ngay từ đầu năm học, tổ chức cho học sinh học tập nội quy của nhà trường.

- Xây dựng quy chế hoạt động của GVCN trong việc quản lý học sinh ở trường.
- Thành lập Tổ Quản lý học sinh để tăng cường công tác quản lý thực hiện kỷ cương, nề nếp học tập, sinh hoạt nội trú của học sinh tại trường.
- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể dục thể thao, thành lập các câu lạc bộ trong trường, tăng cường các hoạt động ngoại khóa trong nhà trường.
- Tổ chức thực hiện mô hình về xây dựng trường học an toàn, an ninh, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo tinh thần của Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ.

2-Triển khai thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường:

2.1-Nhiệm vụ chung về hoạt động dạy và học:

-Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10 và lớp 11; thực hiện chương trình 2006 đối với lớp 9 và lớp 12, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

-Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

-Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện các kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học của nhà trường.

-Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2.2-Nhiệm vụ cụ thể về hoạt động dạy và học:

2.2.1-Việc thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020, về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; đồng thời thực hiện theo quy định sửa đổi bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/08/2022. Xây dựng phương án dạy học 04 môn tự chọn phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường, đáp ứng nguyện vọng của học sinh về định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp THPT; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phân công giáo viên đảm nhận phù hợp với chuyên môn. Xây dựng kế hoạch giáo dục, trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho các hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được ban hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối với nội dung giáo dục của địa phương: ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/ bài học Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

Phân công giáo viên các bộ môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Mỹ Thuật, Công nghệ, Âm nhạc chủ trì, xây dựng kế hoạch giáo dục nội dung giáo dục địa phương trong nhà trường. Nội dung giáo dục địa phương được bố trí 35 tiết/năm học (tương đương 01 tiết/tuần).

Đối với việc dạy học môn Tiếng Anh:

Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn triển khai thực hiện Kế hoạch số 631/KH-UBND ngày 29/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2018-2025.

Tích cực triển khai các giải pháp, hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực giáo viên về trình độ tiếng Anh và phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm.

Tổ chức cho học sinh tham gia cuộc thi hùng biện tiếng Anh tại cuộc thi Olympic 23/3 cấp tỉnh của các trường THPT, PTDTNT.

Triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh theo các Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29-09-2014; Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07-07-2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016; Công văn số 1805/SGDĐT-GDTrH ngày 17-10-2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc triển khai thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy kiểm tra đánh giá bộ môn tiếng Anh từ năm học 2016-2017.

Kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương được xây dựng theo từng chủ đề/ bài học phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

Giáo viên dạy học chủ đề/ bài học nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề/bài học đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề/ bài học đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Triển khai Công văn số 939/SGDĐT-GDTrHQLCL, ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc tổ chức triển khai nội dung hoạt động trải nghiệm nhà trường phải xây dựng kế hoạch cụ thể từ đầu năm học và được Hội đồng trường phê duyệt. Kế hoạch cần đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả gắn với mục tiêu giáo dục, phù hợp với nội dung Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

2.2.2-Việc thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (lớp 9, 12):

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020, về việc hướng dẫn điều chỉnh

nội dung dạy học cấp trung học, bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện phù hợp với thực tiễn của nhà trường. Trong đó cần lưu ý việc củng cố, ôn tập, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp dưới; đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu. Khi xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục, giáo viên cần tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Riêng đối với lớp 12 cần chú trọng kết hợp giữa dạy học bài mới với ôn tập kiến thức cũ, nhằm giúp học sinh nắm chắc các kiến thức chuẩn bị cho việc thi tốt nghiệp cuối năm.

Thời lượng hoạt động giáo dục hướng nghiệp được bố trí 9 tiết/năm học. Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, phụ trách CM nhà trường lựa chọn hình thức tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục phù hợp, đảm bảo đủ thời lượng, đúng chủ đề và có chất lượng tốt; chú trọng việc tư vấn lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh THPT theo Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2.2.3-Thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng-an ninh;

Đối với lớp 10 và lớp 11 thực hiện nội dung GDQPAN theo Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT, ngày 24/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Chương trình môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trung học phổ thông; sử dụng sách giáo khoa đã được phê duyệt. Đối với lớp 12 tiếp tục sử dụng sách giáo khoa hiện hành theo hướng tiếp cận theo Chương trình Giáo dục quốc phòng – an ninh được quy định tại Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT bổ sung những kiến thức mới đã được tập huấn.

Nhà trường quy định việc xây dựng phân phối chương trình cả năm học nhưng không bố trí quá 3 tiết/buổi. GV phải thực hiện nghiêm quy định đảm bảo an toàn khi sử dụng vũ khí, trang bị. Tăng cường phương pháp dạy học tích hợp môn học GDQPAN kết hợp với tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biên đảo.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá môn học trên cơ sở định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Đối với học sinh lớp 12 tiếp tục đánh giá theo Thông tư số 40/2012/TT-BGDĐT, ngày 19/11/2012 về ban hành quy định tổ chức dạy học và đánh giá kết quả môn học GDQPAN và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT, về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với học sinh lớp 10, lớp 11 đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

2.2.4-Thực hiện hoạt động giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; giáo dục pháp luật cho học sinh:

Nhà trường có kế hoạch cụ thể về việc giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập đối với các môn giáo dục công dân, giáo dục kinh tế-pháp luật; các nội dung về giáo dục lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng và văn hóa trong trường học. Kịp thời nắm bắt tình hình chính trị tư tưởng, tâm

tư, nguyện vọng của học sinh và phối hợp, xử lý kịp thời những khó khăn, bức xúc, các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan đến học sinh; không để học sinh bị lôi kéo, dụ dỗ tham gia các hội nhóm, tổ chức hoạt động trái pháp luật.

Thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; phòng, ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; phòng, chống vi phạm pháp luật và tai nạn thương tích, đuối nước ở học sinh; triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ quy tắc ứng xử ban hành theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học , giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, ban hành kèm theo Kế hoạch số 641/KH-UBND ngày 05/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông và Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 05/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2022-2030”; Công văn số 3767/UBND-KGVX ngày 07/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc thực hiện chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 10/9/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông, về việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị, về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đồng thời lồng ghép trong việc dạy học các bộ môn trong chương trình, nội dung dạy học để giáo dục, rèn luyện tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh.

Xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

Đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy theo Quyết định số 1280/QĐ-SGDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2013, về việc ban hành Chương trình tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng trong môn GDCD, Công văn số 5571/BGDĐT-TTr ngày 13-08-2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Triển khai Công văn số 3926/UBND-NCKSTT ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc Tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Đề án số 09-ĐA/TU ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Tỉnh ủy Đắk Nông, đề án Đấu tranh phòng chống “tham nhũng vặt” trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông; Công văn số 3926/UBND-NCKSTT ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc Triển khai thực hiện Đề án đấu tranh phòng chống “tham nhũng vặt” trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch số 473/KH-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc Thực hiện Đề án đấu tranh phòng, chống “tham nhũng vặt” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Hiệu trưởng nhà trường lên kế hoạch, đồng thời phối hợp với các tổ chức chính trị trong nhà trường như Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM để tổ chức thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường các hoạt động ngoại khóa về giáo dục pháp luật, luật giao thông đường bộ, tuyên truyền thực hiện văn hóa giao thông, không uống rượu, bia khi tham gia giao thông; giáo dục giá trị, kỹ năng ứng xử với mọi người xung quanh từ trong gia đình đến ngoài xã hội...

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho tổ chức Đoàn TNCSHCM, GVCN, GVBM chịu trách nhiệm trong việc tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh.

Tổ chức hoạt động ngoại khóa về chuyên đề rèn luyện đạo đức của người học sinh 01 lần/ học kỳ do các thành viên Lãnh đạo nhà trường phụ trách.

Xây dựng nội dung giáo dục đạo đức học sinh thống nhất trong nhà trường và tổ chức thực hiện lồng ghép thông qua giờ sinh hoạt lớp của GVCN.

Thực hiện nghiêm túc việc hát Quốc ca trong giờ chào cờ đầu tuần đối với học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Có các hình thức tuyên dương, khen thưởng kịp thời đối với những học sinh có nhiều tiến bộ trong việc rèn luyện đạo đức.

Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai hoạt động giáo dục rèn luyện kỹ năng sống, giá trị sống, hiểu biết về xã hội bên ngoài, thực hành pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục; thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho học sinh.

Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của tổ chức pháp chế, thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ, Quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức pháp chế.

Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng công tác pháp chế, nhằm nâng cao chất lượng và chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ người làm công tác pháp chế trong lĩnh vực GDĐT.

Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện có chiều sâu, trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả nhiệm vụ công tác PBGDPL; bảo đảm công tác PBGDPL được tổ chức triển khai thực chất, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục năm học 2023-2024. Tập trung tuyên truyền, phổ biến các luật và quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến quản lý nhà nước về GDĐT, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam.

2.2.5-Thực hiện hoạt động giáo dục dân tộc:

Tổ chức khảo sát, phân loại năng lực học tập của học sinh đầu cấp để xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng học sinh với các giải pháp đồng bộ, thiết thực phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, phù hợp với đối tượng học sinh là người dân tộc thiểu số. Chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù, hoạt động trải nghiệm nhằm giúp cho học sinh vận dụng kiến thức để hiểu biết sâu hơn các vấn đề thực tiễn.



Tổ chức cho học sinh lao động góp phần xây dựng cảnh quan môi trường nhà trường luôn Xanh-Sạch-Đẹp.

Chú trọng giáo dục cho học sinh tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt; giáo dục các em có ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị bản sắc dân tộc; tham gia tuyên truyền trong gia đình, cộng đồng về xóa bỏ các hủ tục như: tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống...

Tổ chức tốt công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và hoạt động tự học của học sinh; công tác chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh phải đảm bảo dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng quy định.

Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức cho học sinh về chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; về bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh. Nhà trường chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương để tổ chức các buổi ngoại khóa về tuyên truyền pháp luật đến học sinh.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025”, đảm bảo 100% học sinh nhà trường được tuyên truyền kỹ năng sống; hiểu biết về giới và bình đẳng giới với nội dung và thời lượng phù hợp với lứa tuổi học sinh của nhà trường.

2.2.6-Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ trong nhà trường:

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 734/KH-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc triển khai Đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 định hướng đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học GDTC, bố trí thời gian học hợp lý, khoa học góp phần nâng cao chất lượng giờ học; đổi mới hình thức, phương pháp dạy học tạo hứng thú, phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường, không gây áp lực cho học sinh; tăng cường huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, các chương trình, dự án nhằm phát triển công tác GDTC và hoạt động thể thao trường học.

Tổ chức các hoạt động thể thao gắn liền với nội dung môn học GDTC, đa dạng hóa các hình thức vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất; duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ cho học sinh.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT, về việc Quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường. Căn cứ Kế hoạch, Điều lệ HKPD ngành năm 2024, nhà trường ban hành Điều lệ HKPD cấp trường và tổ chức HKPD cấp trường vào tháng 12 năm 2023. Trên cơ sở đó, tuyển chọn lực lượng vận động viên tham gia HKPD cấp tỉnh.

Triển khai Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT, ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Giáo dục văn hóa dân tộc trong trường phổ thông dân tộc nội trú nhằm mục đích cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản, những hiểu biết về vốn văn hóa truyền thống của các dân tộc trên quê hương mình. Hình thành và phát triển ở học sinh các kỹ năng tiếp cận, khai thác tri thức và vốn văn hóa truyền thống của địa phương để tiếp thu, học hỏi, vận dụng trong hoạt động hiện tại cũng như sau này khi rời khỏi nhà trường. Giáo dục truyền thống văn hóa, bồi dưỡng ý thức dân tộc, nâng cao thái độ trân trọng di sản văn hóa dân tộc và trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và quê hương, hình thành ở học sinh tình cảm trong sáng, cao đẹp, yêu thương, gắn bó với cộng đồng. Làm phong phú nội dung giáo dục đặc thù trong trường phổ thông dân tộc nội trú, góp phần giáo dục cho học sinh nhân cách con người mới có tri thức và văn hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở bon, buôn vùng sâu, vùng xa.

Mỗi học sinh trường dân tộc nội trú là đại diện văn hóa của một vùng quê, một dân tộc. Nhà trường tạo điều kiện để học sinh được thể nghiệm các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc mình, đồng thời tiếp xúc với các giá trị văn hóa của dân tộc khác để dòng chảy văn hóa không ngừng được nuôi dưỡng và lớn mạnh.

Nhà trường tổ chức các hoạt động tìm hiểu, thể hiện, giao lưu văn hóa để học sinh được trao đổi học tập và cùng tham gia vào việc bảo tồn, phát triển các giá trị văn hóa dân tộc.

Học sinh của nhà trường bao gồm nhiều dân tộc khác nhau với những khác biệt về nhận thức, văn hóa, nếp sống, ứng xử... Các em được học tập, sinh hoạt trong môi trường nội trú ở nhà trường. Vì vậy cần thiết phải giáo dục sự hòa hợp và thân thiện cho học sinh. Giáo dục học sinh hòa hợp và thân thiện vừa là mục tiêu, vừa là giải pháp của nhà trường; vận dụng các giá trị văn hóa tiến bộ để hình thành quan hệ và lối ứng xử văn hóa là góp phần quan trọng vào nhiệm vụ giáo dục toàn diện học sinh.

Tạo dựng môi trường học tập và sinh hoạt đậm đà bản sắc dân tộc. Tổ chức đời sống nội trú văn minh, tiến bộ phù hợp với truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam.

Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh của trường dân tộc nội trú phù hợp với môi trường sống, điều kiện nơi các em đang sống; phù hợp với đặc điểm từng vùng, miền, xóa bỏ tập tục lạc hậu.

Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục văn hóa dân tộc nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản, những hiểu biết về vốn văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số như tổ chức hoạt động trưng bày, giới thiệu về các lễ hội truyền thống, phong tục tập quán, trò chơi dân gian, dân ca, dân vũ và các đặc sản địa phương... Thông qua giáo dục văn hóa dân tộc, học sinh của trường được phát triển toàn diện, trở thành những công dân có tri thức, có văn hóa. Giáo dục văn hóa dân tộc

trong nhà trường dân tộc nội trú còn góp phần quan trọng vào thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc.

Giáo dục văn hóa dân tộc cho học sinh của nhà trường được thực hiện thông qua việc tích hợp trong các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân và tích hợp trong các chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Các hình thức, phương pháp nhà trường sử dụng phổ biến là: tổ chức thông qua hoạt động trải nghiệm; tham quan thực tế tại các bản làng; khai thác kinh nghiệm thực tế, truyền thống văn hóa vốn có của học sinh; tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh như sưu tầm ca dao, dân ca các dân tộc thiểu số, tìm hiểu về các loại nhạc cụ dân tộc, học cách sử dụng một số loại nhạc cụ dân tộc, tìm hiểu văn hóa ẩm thực của các dân tộc, tổ chức các hoạt động ngày tết, lễ hội truyền thống các dân tộc... Tổ chức hội thi bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, hội diễn văn nghệ, thi trình diễn trang phục dân tộc.

Thực hiện tốt việc huy động sự tham gia của cộng đồng đối với hoạt động giáo dục văn hóa dân tộc, thông qua việc mời các nghệ nhân, già làng, người có uy tín trong cộng đồng tham gia các hoạt động giáo dục văn hóa dân tộc, truyền dạy văn hóa truyền thống cho học sinh của nhà trường, Trước mắt nhà trường xây dựng câu lạc bộ công chiêng, mời nghệ nhân là người đồng bào dân tộc M'Nông ở các bon, buôn đến truyền dạy nghệ thuật đánh công chiêng cho học sinh, giáo viên và nhân viên nhà trường. Nhà trường tìm nguồn kinh phí để chi bồi dưỡng cho các nghệ nhân này.

Xây dựng nếp sống văn hóa trong trường theo nét đẹp phong tục tập quán của các dân tộc như về trang phục, giao tiếp, ứng xử...

Về lâu dài xây dựng phòng truyền thống nhà trường để trưng bày, lưu giữ, quảng bá các sản phẩm văn hóa dân tộc do học sinh sưu tầm, hoặc sáng tạo đáp ứng nhu cầu sử dụng lâu dài và kịp thời của các hoạt động giáo dục dân tộc.

Các hình thức tổ chức hoạt động văn hóa cơ bản:

-Phát triển văn hóa đọc; tổ chức hoạt động tại thư viện nhà trường, hướng dẫn học sinh tìm hiểu tri thức văn hóa thông qua hệ thống sách, báo, tạp chí và các phương tiện thông tin, truyền thông khác.

-Tổ chức nói chuyện chuyên đề về văn hóa-xã hội; tổ chức tìm hiểu về các lĩnh vực lịch sử, văn hóa truyền thống dân tộc.

-Tổ chức câu lạc bộ văn nghệ, câu lạc bộ thể thao trong nhà trường.

-Tổ chức tuyên truyền, cổ động thông qua các hình thức: Bảng tin, áp phích, khẩu hiệu, các ấn phẩm; trang Web, tranh cổ động và các hình thức phù hợp khác.

-Tổ chức biểu diễn văn nghệ nhân các ngày lễ lớn.

-Tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, tình nguyện vì cộng đồng, bảo vệ môi trường và các hoạt động khác.

2.2.7-Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học:

Triển khai Kế hoạch số 261/KH-UBND, ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc thực hiện Quyết định số 13/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

trong lĩnh vực giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Kế hoạch số 58/KH-SGDĐT, ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030.

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Sử dụng cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia.

Rà soát hệ thống máy tính phòng học tin học, xây dựng kế hoạch để đầu tư, sửa chữa, mua sắm bổ sung đảm bảo cho tối thiểu 02 học sinh/máy để học. Đồng thời chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn tin học.

Phân công một Phó hiệu trưởng phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường.

2.2.8-Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

Nhà trường yêu cầu giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà. Tăng cường hướng dẫn cho học sinh biết cách tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH, ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

2.2.9-Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

Đối với CTGDPT 2018, căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của CTGDPT hiện hành.

Thực hiện việc đánh giá thường xuyên bằng các hình thức: hỏi – đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

Việc kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và kiểm tra, đánh giá cuối kỳ, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm tra các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 04 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở các mức độ yêu cầu cao hơn.

2.2.9-Xây dựng thư viện đạt chuẩn và văn hóa đọc sách trong nhà trường:

Triển khai đến toàn thể hội đồng nhà trường về Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 01 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Công văn số 11185/GDTH ngày 17 tháng 12 năm 2004 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông.

Có kế hoạch cụ thể xây dựng thư viện đạt chuẩn ngay trong năm học 2023-2024.

Huy động các nguồn kinh phí từ ngân sách và nguồn xã hội hóa để đầu tư trang thiết bị, sách, tài liệu theo đúng quy định của thư viện chuẩn. Dự kiến trong năm học 2023-2024 đầu tư khoảng 50.000.000 đồng để phục vụ cho các nội dung trên.

Xây dựng lực lượng cộng tác viên thư viện và tổ chức hoạt động có hiệu quả công tác hoạt động của thư viện.

Tổ chức tuyên truyền đến học sinh về lợi ích của việc đọc sách, tổ chức giới thiệu sách ở thư viện thông qua các tiết chào cờ hàng tuần. Tổ chức Ngày hội đọc sách 21/4/2024 có ý nghĩa thiết thực.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 1168/KH-SGDĐT ngày 25-07-2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hoạt động thư viện trường học từ năm học 2013-2014.

3-Thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng:

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường phổ thông theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Triển khai thực hiện hoạt động tự đánh giá đúng quy trình, hoàn thành báo cáo tự đánh giá đúng tiến độ, đánh giá đúng thực trạng của nhà trường; xây dựng kế hoạch

cải tiến chất lượng phù hợp, khả thi và thực hiện cải cách chất lượng theo kế hoạch đề ra, cập nhật báo cáo tự đánh giá, kết quả thực hiện cải tiến chất lượng trên hệ thống phần mềm, báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 677/SGDĐT-GDTrH-QLCL, ngày 01 tháng 6 năm 2020 về việc hướng dẫn thực hiện công tác KĐCLGD năm 2020 và các năm tiếp theo.

Có kế hoạch đầu tư cho việc đảm bảo chất lượng dạy và học của nhà trường, trong đó ưu tiên các giải pháp nâng cao chất lượng của học sinh lớp 12, lớp 9 của nhà trường. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức xét tốt nghiệp cho học sinh lớp 9, việc thi tốt nghiệp THPT của học sinh lớp 12.

-Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng của nhà trường:

+Thành lập tổ phụ trách công tác kiểm định chất lượng của nhà trường.

+Triển khai mục đích, yêu cầu, quy trình kiểm định chất lượng đến toàn thể cán bộ công nhân viên.

+Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra của nhà trường.

+Tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra của nhà trường.

+Xác định những công việc cần phải hoàn thành trong năm học 2023-2024 để phục vụ cho hoạt động kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Hoàn thành việc đề nghị kiểm tra công nhận thư viện đạt chuẩn.

Đầu tư CSVC đảm bảo các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học..(kiểm định nguồn nước, bảng tên trường, sơ đồ nhà trường, tường rào, nhà đa năng...)

Hoàn thiện hệ thống minh chứng.

Hoàn thiện kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

4-Thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên của CBQL và giáo viên:

4.1-Mục đích yêu cầu của bồi dưỡng thường xuyên:

-Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của vị trí việc làm đối với giáo viên, cán bộ quản lý nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, cán bộ quản lý.

Là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, tự đánh giá nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ quản lý, giáo viên theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo Chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm.

4.2-Triển khai thực hiện của nhà trường:

Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách CM nghiên cứu các văn bản sau đây để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện ở trường:

-Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 /01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

-Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên, ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 /01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

-Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

-Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

-Kế hoạch số 71/KH-SGDĐT ngày 24/7/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024.

5-Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn:

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn đúng kế hoạch, đúng định kỳ và thời gian quy định 02 tuần /01 lần. Triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc tinh thần của Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08-10-2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, v/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học qua mạng. Triển khai diễn đàn trên trang Website nhà trường để chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên cơ sở nghiên cứu bài dạy, giải quyết các chuyên đề, giải quyết các tình huống khi lên lớp, trao đổi học tập về nội dung tự bồi dưỡng thường xuyên, trao đổi kinh nghiệm về việc bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu, kém, trao đổi về đề tài viết SKKN, NCKHSPUD. Hạn chế tối đa việc giải quyết các công việc hành chính trong các nội dung sinh hoạt chuyên môn của tổ.

Ngay từ đầu năm nhà trường yêu cầu các tổ đăng ký 04 nội dung sau đây: Xây dựng lịch sinh hoạt chuyên môn của tổ cho cả năm học; Đăng ký đề tài viết SKKN hoặc NCKHSPUD của mỗi tổ viên; Đăng ký đề tài hướng dẫn nghiên cứu khoa học chuẩn bị tham gia dự thi cấp tỉnh vào tháng 12/2023.

-Tổ trưởng chuyên môn phải xây dựng nội dung sinh hoạt ngay từ đầu năm học cho cả năm học, kế hoạch này phải được PHTCM phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện. Tổ trưởng niêm yết kế hoạch lên bảng kế hoạch của tổ.

- Tổ trưởng phân công giáo viên chuẩn bị các nội dung tham luận, đề tài nghiên cứu ngay từ đầu năm học để giáo viên có sự đầu tư tốt cho bài tham luận hoặc đề tài nghiên cứu của mình.

- Hiệu trưởng phân công các thành viên trong BGH chịu trách nhiệm phụ trách, theo dõi việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn của các tổ, thường xuyên tham gia sinh hoạt với tổ chuyên môn do mình phụ trách. Cụ thể:

+T. Tránh theo dõi chung và tham gia sinh hoạt CM với tổ Xã hội.

+T. Kiên và C. Hoa tham gia sinh hoạt CM với tổ Tự nhiên.

-Lãnh đạo nhà trường được phân công có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi hoạt động của tổ bộ môn sinh hoạt chuyên môn theo hướng tập trung giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng phân tích bài dạy trên lớp và bồi dưỡng giáo viên tham gia diễn đàn trên mạng; tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá của giáo viên.

6-Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cơ sở vật chất:

Triển khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm bắt đầy đủ các văn bản liên quan đến việc quản lý cơ sở vật chất trong nhà trường như:

-Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

-Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

-Công văn số 428/BGDĐT-CSVC ngày 30/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

Xây dựng kế hoạch để sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng, sửa chữa hệ thống phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường, khu giáo dục thể chất, hệ thống công, tường rào...

Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh – sạch – đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường, tổ chức các hoạt động giáo dục.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm kê hóa chất đã hết hạn sử dụng, tiến hành thu gom để tiêu hủy theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 823/SGDĐT-GDTrH ngày 16-05-2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Yêu cầu các lớp tự bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ Tivi đã được trang bị tại phòng học của lớp mình, đảm bảo để GVBM thực hiện các tiết dạy có nhu cầu sử dụng Tivi.

Xây dựng kế hoạch đón học sinh vào năm học mới và bố trí phòng ở cho học sinh (phải khoa học, thân thiện); Tổ chức cho HS lao động vệ sinh phòng ở, sắp xếp giường ở, lao động tổng vệ sinh trường lớp...;

Tổ chức lao động sắp xếp lại các phòng học, phòng chức năng, khu nội trú học sinh, khu nhà ăn của học sinh...; bố trí thành lập Phòng truyền thống của nhà trường kết hợp làm nơi sinh hoạt cho các câu lạc bộ văn nghệ, câu lạc bộ thể thao...

Xây dựng quy chế quản lý tài sản của nhà trường, phân công một phó hiệu trưởng phụ trách quản lý cơ sở vật chất, tài sản.

Thực hiện chế độ kiểm kê tài sản theo định kỳ 03 lần trong mỗi năm học: đợt 1 tháng 8 đầu năm học; đợt 2 vào cuối tháng 12 và đợt 3 vào đầu tháng 6. Đợt kiểm kê tháng 12 thực hiện việc dán tem mã hóa tài sản lên từng tài sản cụ thể.

Phó hiệu trưởng phụ trách CSVC và nhân viên kế toán lập và lưu trữ toàn bộ hồ sơ của các đợt kiểm kê.

Kế toán nhà trường chịu trách nhiệm tham mưu để xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh lý tài sản hư hỏng hoặc hết hạn sử dụng.

Tăng cường các biện pháp để thực hiện tiết kiệm về mọi mặt, đặc biệt là tiết kiệm việc điện, nước trong nhà trường.

7-Quản lý tài chính:

Thực hiện các hoạt động thu, chi đúng quy định của các văn bản quy phạm pháp luật tài chính hiện hành. Các nguồn thu, chi ngoài ngân sách nhà nước cấp thực hiện đúng theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thông báo đến toàn thể cán bộ, công nhân viên về kết quả các đợt thanh tra, kiểm toán về lĩnh vực tài chính của nhà trường.

Triển khai và tổ chức thực hiện tốt về chủ trương thực hành tiết kiệm đối với công tác quản lý tài chính. Tập trung các nguồn lực ưu tiên cho các hoạt động phục vụ công tác dạy và học, xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.

Thực hiện việc công khai tài chính theo quy định.

8-Hệ thống thông tin:

Quy định các hình thức thông tin, liên lạc trong nhà trường:

- + Triển khai trong các cuộc họp: hội đồng, họp tổ, họp ban phụ trách...
- + Lịch hoạt động hàng tuần của nhà trường.
- + Triển khai kế hoạch trong giờ chào cờ đầu tuần.
- + Thông báo lên lịch hoạt động của các tổ.
- + Thông báo bằng tin nhắn ở điện thoại di động.
- + Thông báo lên trang Website của nhà trường.
- + Thông báo ở bảng thông báo dành cho học sinh ở sân trường.

Lịch báo giảng của giáo viên phải in ra giấy và niêm yết ở phòng họp hội đồng của nhà trường. GVBM phải lên lịch báo giảng cho tuần kế tiếp chậm nhất là ngày thứ hai của tuần.

Việc quản lý trang Website thực hiện theo đúng quy định của Sở Thông tin và truyền thông, về việc cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp trên mạng. Thực hiện hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1518/SGDDĐT-VP ngày 24-08-2017 về việc chấn chỉnh hoạt động của trang thông tin điện tử. Nhà trường thành lập nhóm phụ trách quản lý trang Website và xây dựng quy chế hoạt động của trang Website nhà trường.

- Các văn bản niêm yết ở bảng kế hoạch của nhà trường phải in trên giấy A4 khổ đứng, không in giấy màu. Niêm yết phải đúng ô quy định và đảm bảo thẩm mỹ.

- Tất cả các văn bản trước khi hiệu trưởng ký, các cán bộ phụ trách trực tiếp phải ký nháy vào văn bản. Quy định cụ thể như sau:

+Các văn bản liên quan đến nghiệp vụ kế toán: nhân viên kế toán ký.

- +Các văn bản liên quan đến lĩnh vực phụ trách: các phó hiệu trưởng phụ trách.
- +Các văn bản liên quan đến công tác văn thư: cán bộ văn thư ký.
- +Các văn bản liên quan đến công tác thư viện: cán bộ thư viện.
- +Các văn bản liên quan đến công tác Y tế: nhân viên Y tế.

Văn thư nhà trường chịu trách nhiệm theo dõi thông tin trên hệ thống văn bản điện tử và thực hiện quy trình chuyển Hiệu trưởng xử lý, chuyển các văn bản báo cáo của nhà trường lên Sở GDĐT và các cơ quan khác qua hệ thống văn bản điện tử. Mỗi ngày phải vào xử lý 03 lần: sáng, trưa, chiều. Tất cả cán bộ, công nhân viên mỗi ngày phải vào xử lý thông tin ít nhất là một lần. Nhân viên văn thư chịu trách nhiệm thống kê việc xử lý của cán bộ, công nhân viên hàng tuần và báo cáo hiệu trưởng.

Văn thư nhà trường chịu trách nhiệm theo dõi thông tin trên hệ thống mail và báo cáo hiệu trưởng xử lý.

TKHD thường xuyên liên hệ với hiệu trưởng để nhận nhiệm vụ trong từng ngày.

9-Quan hệ với cộng đồng:

-Lãnh đạo nhà trường chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, các đoàn thể, tổ chức ở địa phương để xuất những biện pháp cụ thể nhằm thực hiện chủ trương và kế hoạch phát triển giáo dục địa phương.

- Mỗi quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, phòng ngừa, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội thâm nhập vào nhà trường.

- Huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và điều kiện nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện đúng các quy định về công khai điều kiện dạy học, chất lượng giáo dục, các nguồn kinh phí được đầu tư, hỗ trợ của nhà trường theo đúng quy định hiện hành.

10-Lãnh đạo và quản lý:

Đẩy mạnh việc cải cách hành chính trong nhà trường, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, bảo đảm gọn nhẹ; đẩy mạnh triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục; thực hiện nghiêm kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22-11-2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường, khai thác sử dụng hệ thống phần mềm dạy và học hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đầy đủ quy định về hoạt động kiểm tra nội bộ nhà trường, theo tinh thần của Công văn số 1517/SGDĐT-TTr ngày 18-08-2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn thanh tra, kiểm tra năm học

2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Triển khai Công văn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục. Nhà trường xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024 và triển khai đến các tổ CM, tổ VPP, các tổ giáo dục đặc thù của nhà trường. Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn theo dõi và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường.

Thực hiện đổi mới công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao. Các tổ chức, cá nhân phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin và báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời gian quy định. Thành lập nhóm cán bộ, giáo viên chuyên phụ trách hoạt động thi đua của nhà trường và hoạt động thi đua của cụm. Thực hiện đầy đủ hồ sơ thi đua, khen thưởng theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên vào cuối năm theo quy định tại các văn bản:

+ Luật Viên chức- Luật số 58/2010/QH12, ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

+ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 08 năm 2020 của Chính phủ, về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức người lao động;

+ Công văn số 1630/SGDĐT-TCCBTC ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động;

+ Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22-08-2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20-07-2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

11-Đối với công tác Y tế học đường:

Triển khai đến toàn thể hội đồng nhà trường: Kế hoạch số 229/KH-UBND, ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc Triển khai thực hiện Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Quyết định số 1440/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Chỉ đạo nhân viên Y tế nhà trường nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về công tác Y tế trường học, theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của liên bộ Bộ Y tế- Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định về công tác y tế trường học.

Phối hợp với các cơ sở Y tế địa phương tổ chức các hoạt động phòng, chống các dịch, bệnh trong trường học. Đặc biệt là triển khai kịp thời, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên về phòng, chống dịch bệnh.

Thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, lập sổ theo dõi sức khỏe học sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13 nêu trên.

Thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn trường học:

-Triển khai thực hiện các quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá và lạm dụng đồ uống có cồn theo Chỉ thị số 6036/CT-BGDĐT ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc tăng cường thực hiện phòng, chống tác hại của thuốc lá và lạm dụng đồ uống có cồn trong ngành giáo dục; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong các cơ sở giáo dục theo Thông tư liên tịch số 08/2008/BYT-BGDĐT ngày 08 tháng 7 năm 2008 của liên bộ Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo; các quy định về hoạt động Chử Thập đỏ trong trường học theo Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

-Triển khai Công văn số 1662/SGDĐT-GDTrH, ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc phát động phong trào thi đua chuyên đề “Xây dựng trường học Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”; Kèm theo Bộ tiêu chí theo Quyết định số 755/QĐ-SGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2018. Tổ chức thực hiện các quy định về công tác an toàn trường học, đảm bảo môi trường trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, chủ động phòng ngừa ngộ độc cho học sinh.

-Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHYT để triển khai văn bản liên ngành số 793/HDLN-BHXH-SGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh về thực hiện Bảo hiểm Y tế năm học 2017-2018 và những năm tiếp theo. Hướng dẫn tuyên truyền cho CMHS và vận động tham gia BHYT bắt buộc theo quy định của Luật số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014.

12-Chỉ đạo thực hiện:

-Nhà trường thông qua Nghị quyết hội nghị công chức, viên chức đầu năm, xây dựng một hệ thống quy chế hoạt động. Trong quy chế hoạt động đều có nêu rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức, cá nhân trong nhà trường. Mọi thành viên trong nhà trường đều phải thực hiện nhiệm vụ theo quy định của các quy chế đã được thông nhất.

- Việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch gắn với việc theo dõi và giám sát công việc để chỉ đạo cho các bộ phận và các hoạt động của nhà trường diễn ra đúng hướng, đúng kế hoạch, tập hợp được các lực lượng giáo dục trong một tổ chức và phối hợp tối ưu với nhau.

- Trong khi thực hiện kế hoạch có thể có một số vấn đề chưa phù hợp với thực tiễn nhà trường sẽ điều chỉnh cho phù hợp hơn. Hiệu trưởng phải bám sát thực tiễn, phân tích nhanh chóng các vấn đề để kịp thời điều chỉnh, sửa chữa, bù đắp, chỉnh lý kế hoạch để hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả tối ưu. Để chỉ đạo tốt, hiệu trưởng cần thu thập thông tin chính xác, biết phân tích, xử lý các nguồn thông tin và đưa ra các quyết định đúng đắn. Nguồn thu thập thông tin quan trọng đó là kiểm tra, kiểm kê, đánh giá.

13-Kiến nghị, đề xuất:

Đề nghị lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông sớm có kế hoạch tham mưu với các cấp có thẩm quyền, bổ sung nguồn kinh phí chi tiền công cho 05 nhân viên

hợp đồng ngoài nguồn chi thường xuyên của nhà trường và cho nhà trường sớm được thực hiện cơ chế tự chủ nguồn tài chính như những năm trước đây.

Sở Giáo dục và Đào tạo có kế hoạch đầu tư kinh phí để nhà trường sửa chữa, nâng cấp, mua sắm các trang thiết bị dạy học theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trên đây là toàn bộ Kế hoạch năm học 2023-2024 của Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Đăk R'Lấp. Mọi thành viên của nhà trường đều phải có trách nhiệm nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo
- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng
- Tổ trưởng CM,VP
- Ban TTND
- Chi bộ, CĐ, ĐTN
- Website nhà trường
- Thư viện
- Lưu VT



Hoàng Ngọc Trảnh

Xác nhận của đại diện Lãnh đạo Hội đồng trường: